

Số: 74/ KH-NK

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2022 – 2023

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào đội ngũ cán bộ, giáo viên và điều kiện thực tế, trường THPT Nguyễn Khuyến xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2022-2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Thuận lợi – Cơ hội :

- Cán bộ, giáo viên có năng lực vững vàng, trách nhiệm cao, tâm huyết cùng với tinh thần sẵn sàng cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.
- Nhà trường đã có phương án cụ thể rõ ràng, chủ động về đội ngũ nhân lực cho năm học mới.
- Điểm đầu vào lớp 10 của trường không thấp nên các em học sinh có thể tiếp cận Chương trình GDPT 2018 đúng mục tiêu, lộ trình.
- Được sự tin nhiệm của cha mẹ học sinh về chất lượng giáo dục cũng như nề nếp, kỷ luật của trường.
- Việc phân lớp, phân công giáo viên phù hợp với điều kiện của nhà trường, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng và năng lực của học sinh.
- Cơ sở vật chất của nhà trường được tu sửa, xây mới đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập.

2. Khó khăn - Thách thức

- Khi tiếp cận Chương trình GDPT 2018 đòi hỏi nhận thức của giáo viên và học sinh phải thay đổi vì phương pháp hoàn toàn khác chương trình cũ.
- Một vài giáo viên vẫn còn tâm lý chủ quan chưa thực sự dành nhiều thời gian nghiên cứu tìm hiểu chương trình mới.
- Chương trình GDPT 2018 đòi hỏi giáo viên, nhà trường tự chủ nhiều hơn; cha mẹ học sinh chưa được cung cấp thông tin đầy đủ về chương trình nên có biểu hiện lo lắng.
- Trình độ học sinh ngày càng cao, ý thức học tập tốt hơn đòi hỏi cao ở các thầy cô trong việc truyền giảng kiến thức cũng như phương pháp giảng dạy.
- Yêu cầu của xã hội ngày càng cao đối với chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường. Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm đến việc giảng dạy, các chương trình hoạt động nâng cao chất lượng của nhà trường; việc học tập của con em mình.

3. Tổ chức năm học 2022 – 2023:

3.1. Khung thời gian theo quy định:

Học kỳ I: Từ 05/9/2022 – 14/1/2023 (18 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)

Học kỳ II: Từ 16/01/2023- 20/5/2023 (17 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)

3.2. Tổng số học sinh toàn trường: 2115

– Lớp 12: 18 lớp, 787 HS (Khối A: 06 lớp, khối B: 03 lớp, khối A1: 05 lớp, khối D7: 02 lớp, khối C: 02 lớp).

– Lớp 11: 15 lớp, 670 HS (Khối A: 05 lớp, khối B: 03 lớp, khối A1: 05 lớp, khối C: 02 lớp).

– Lớp 10 : 658 (643 +13 tuyển thẳng + 2 bảo lưu).

Gồm 15 lớp: Khối A: 06 lớp, khối B: 02 lớp, khối A1: 05 lớp, khối C: 02 lớp.

+ Có 13 HS tuyển thẳng:

STT	Lớp	Họ và tên	Khuyết tật
1	10A2	NGUYỄN MINH KHOA	Khó khăn về trí tuệ
2	10A3	NGUYỄN MINH TIẾN	Khó khăn về trí tuệ
3	10A6	LŨ HUỖNH HẢI	Khó khăn về trí tuệ
4	10Đ1	ĐỖ TRỌNG ÂN	Khó khăn về trí tuệ
5	10Đ1	CHÂU PHÚ MINH HUY	Khó khăn về trí tuệ
6	10Đ1	VĂN MỸ KỲ	Khó khăn về trí tuệ
7	10Đ1	HOÀNG MINH THẮNG	Khó khăn về trí tuệ
8	10Đ1	PHƯƠNG BẢO TIẾN	Khó khăn về trí tuệ
9	10Đ2	NGUYỄN NHẬT MINH KIM	Khó khăn về trí tuệ
10	10Đ2	LÊ SƠN THÀNH TÂM	Khó khăn về trí tuệ
11	10L2	TRẦN THANH PHONG	Khó khăn về trí tuệ
12	10L3	NGÔ GIA BẢO	Khó khăn về trí tuệ
13	10L5	DƯƠNG NGUYỄN THANH DŨNG	Khó khăn về hoạt động

Thủ khoa: Học sinh Dương Thừa Hưng (10A1) 26,75 điểm

Á khoa: Học sinh Nguyễn Ngọc Như Ý (10L1) 25, 75 điểm

Để hoàn thành mục tiêu năm học, dựa vào tình hình chung như đã nêu ở trên, nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn với những nội dung sau:

II. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN:

1. Quản lý lớp và giảng dạy :

* Yêu cầu :

– Giáo viên chuẩn bị kỹ nội dung mỗi giờ dạy lý thuyết, thực hành, tiết chuyên đề (nếu có).

- Cung cấp đầy đủ tài liệu học tập cho học sinh.
- Sử dụng hiệu quả giờ dạy.
- Giảng dạy theo Kế hoạch giảng dạy đã thống nhất trong tổ, nhóm.
- Kết hợp nhiều phương pháp, phương tiện hỗ trợ, trong đó có:
 - + Sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả trong tiết dạy.
 - + Sử dụng bảng tương tác thông minh ít nhất 2 lần/ người/ năm học.
 - + Giảng dạy giáo án điện tử ít nhất 2 lần/ người/ học kỳ.
 - + Yêu cầu phù hợp với từng đối tượng học sinh.
- Quản lý lớp chặt chẽ:
 - + Giáo viên bộ môn (GVBM) điểm danh học sinh vào đầu tiết học, ghi nhận vào sổ đầu bài.
 - + Cho phép học sinh ra khỏi lớp khi cần thiết và phải có giấy ra lớp; không cho nhiều học sinh ra khỏi lớp cùng một lượt.
 - + Ghi nhận đầy đủ các thông tin vào sổ đầu bài ở cuối giờ dạy, chấm điểm trong sổ đầu bài theo hướng dẫn chung.
 - + Không cho học sinh thực hiện các hoạt động không nhằm mục đích phục vụ cho việc học tập.
- Ghi điểm chính xác không tùy tiện sửa điểm trên sổ đầu bài, sổ ghi điểm, sổ điểm cá nhân.
- Tùy từng lớp mà giáo viên có biện pháp riêng thúc đẩy chất lượng học tập và đánh giá đúng thực chất.

2. Kiểm tra đánh giá - Dự kiến kiểm tra học kỳ, giữa học kỳ:

- Tích cực thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên, coi trọng sự tiến bộ của học sinh; có biện pháp hỗ trợ, phụ đạo học sinh kịp thời, hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Đa dạng hóa hình thức các bài kiểm tra; thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau (Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm, tiết học trải nghiệm ngoài nhà trường; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập... giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành); kết hợp một cách hợp lý giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Tùy bộ môn, tùy khối lớp giáo viên bộ môn thực hiện đúng hình thức đánh giá bằng nhận xét, bằng điểm số, bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (Xem thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ

sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo thông tư Thông tư số 58/2011/ TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 22/ 2021/ TT- BGDDT ngày 20/7/2021)

- Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu, đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.
- Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ thực hiện theo đúng kế hoạch kiểm tra đánh giá và quy chế tổ chức kiểm tra đánh giá của nhà trường.
- Tổ chức 4 đợt kiểm tra tập trung trong năm học:

	Hình thức	Thời gian	Khối	Môn
HỌC KỲ 1	<i>Kiểm tra tập trung giữa HKI</i>	17,18,19/10/2022	12A, 12B, 12L, 12H	Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh
			12Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa, GDCD
			11A	Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa
			11B	Văn, Toán, Anh, Hóa, Sinh
			11L	Văn, Toán, Anh, Lý
			11Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa
			10A	Văn, Toán, Anh, Sử, Lý, Hóa
			10B	Văn, Toán, Anh, Sử, Hóa, Sinh
	<i>Kiểm tra tập trung HKI</i>	19/12 → 24/12/2022	10L	Văn, Toán, Anh, Sử, Lý
			10Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa
			12A, 12B, 12L, 12H	Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh
			12Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa, GDCD
			11A	Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa
			11B	Văn, Toán, Anh, Hóa, Sinh
			11L	Văn, Toán, Anh, Lý
			11Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa
			10A	Văn, Toán, Anh, Sử, Lý, Hóa
			10B	Văn, Toán, Anh, Sử, Hóa, Sinh
			10L	Văn, Toán, Anh, Sử, Lý

HỌC KỲ 2			10Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa
	<i>Kiểm tra tại lớp HK1</i>	12/12 → 17/12/2022	3 khối	Các môn không kiểm tra tập trung
	<i>Kiểm tra tập trung giữa HK2</i>	09, 10, 11/3/2023	12A, 12B, 12L, 12H	Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh
			12Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa, GDCD
			11A	Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa
			11B	Văn, Toán, Anh, Hóa, Sinh
			11L	Văn, Toán, Anh, Lý
			11Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa
			10A	Văn, Toán, Anh, Sử, Lý, Hóa
			10B	Văn, Toán, Anh, Sử, Hóa, Sinh
			10L	Văn, Toán, Anh, Sử, Lý
			10Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa
	<i>Kiểm tra tập trung HK2</i>	K.12: 17, 18, 19/4/2023 K.11,10: 24/4 → 29/4/2023	12A, 12B, 12L, 12H	Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh
			12Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa, GDCD
			11A	Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa
			11B	Văn, Toán, Anh, Hóa, Sinh
			11L	Văn, Toán, Anh, Lý
			11Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa
			10A	Văn, Toán, Anh, Sử, Lý, Hóa
			10B	Văn, Toán, Anh, Sử, Hóa, Sinh
	<i>Kiểm tra tại lớp HK2</i>	K.12: 03/4 → 08/4/2023 K.11,10: 10/4 → 17/4/2023	10L	Văn, Toán, Anh, Sử, Lý
			10Đ	Văn, Toán, Anh, Sử, Địa
			3 khối	Các môn không kiểm tra tập trung

Việc ra đề kiểm tra tập trung, kiểm tra học kỳ cần thống nhất kỹ, chi tiết, đạt yêu cầu nội dung, thời gian, mức độ, đồng đều ở các đề. Phải có sự thống nhất cao ở trong nhóm về biểu điểm, nội dung đề kiểm tra.

Mỗi giáo viên chấm bài phải tham dự họp nhóm để thống nhất đáp án.

3. Điểm số :

Các tổ triển khai kỹ về quy định số cột điểm trong học kỳ, kiểm tra đúng, đủ về thời gian.

Sau mỗi đợt kiểm tra, nhập điểm, tổ trưởng kiểm tra việc báo điểm theo đợt (có lập biên bản kiểm tra).

– HK1: Nhập điểm:

+ Đợt 1 (Tháng 9, 10): **chậm nhất 22/10/2022** (tất cả các môn 3 khối).

+ Đợt 2 (Tháng 11, 12): **chậm nhất 24/12/2022** (tất cả các môn 3 khối).

Hoàn tất kiểm tra điểm số HK1 và ký tên xác nhận trong Sổ điểm lớp **ngày 16/01/2023**.

– HK2: Nhập điểm:

+ Đợt 1 (Tháng 1, 2, 3): **chậm nhất 25/3/2023** (tất cả các môn 3 khối).

+ Đợt 2 (Tháng 4, 5):

Khối 12:

Các môn không thi Tốt nghiệp THPT (15/4/2023)

Các môn thi Tốt nghiệp THPT (29/4/2023)

Khối 11, 10: chậm nhất 29/4/2023 (tất cả các môn).

+ Hoàn tất kiểm tra điểm số HK2 + cả năm và ký tên xác nhận trong Sổ điểm lớp **dự kiến ngày 25/5/2023**.

Lưu ý: Quý Thầy cô bảo quản sổ điểm cá nhân cẩn thận, nộp lại phòng Học vụ khi nhà trường yêu cầu (**dự kiến 27/5/2023**)

4. Kiểm tra chuyên đề :

Theo Lịch thực hiện kiểm tra chuyên môn giáo viên năm học 2022 – 2023 đã được Hiệu trưởng phê duyệt.

Cần chú ý các vấn đề sau:

– Chuyên đề 1: Giáo án, thực hiện chương trình.

+ Giáo án đủ, đúng theo kế hoạch thống nhất của nhóm chuyên môn; thể hiện được kế hoạch cụ thể làm việc trên lớp của thầy và trò, phù hợp với loại bài, nội dung bài dạy, có định hướng tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh, có hệ thống câu hỏi gợi mở tốt, phiếu học tập.... Có điều chỉnh, bổ sung, cập nhật tùy theo yêu cầu từng năm học.

+ Giáo án điện tử đảm bảo tính chính xác, trình bày cô đọng, khoa học trong trình bày, thiết kế, hình ảnh minh họa sinh động, sát với nội dung bài dạy (02 giáo án điện tử / năm học)

+ Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ chương trình, kể cả thực hành thí nghiệm và thực hiện đúng quy định về dạy thêm học thêm.

– Chuyên đề 2: Chế độ kiểm tra, cho điểm

+ Kiểm tra đủ số lần quy định; đúng, đủ nội dung chương trình, thời gian qui định. Chú ý hình thức đánh giá (đánh giá bằng điểm số, bằng nhận xét, bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số)

+ Có kế hoạch kiểm tra đánh giá thể hiện trong kế hoạch cá nhân và thông tin kế hoạch kiểm tra cho học sinh theo qui định.

+ Chấm và trả bài kịp thời, chính xác, công bằng và chữa lỗi chu đáo. Ban Giám Hiệu, tổ trưởng chuyên môn đánh giá qua việc xem xét 1 số bài kiểm tra đã chấm và lưu ở phòng học vụ.

+ Điểm số đánh giá được chính xác chất lượng giáo dục

(Không quá chênh lệch giữa điểm kiểm tra trên lớp và điểm kiểm tra tập trung)

+ Đề kiểm tra:

- Được đầu tư kĩ, đạt yêu cầu cấu trúc đề, đúng kết cấu chi tiết đã thống nhất trong tổ.

- Đề kiểm tra vừa phải, phù hợp tiến độ và trình độ học sinh.

- Nộp file đề + file đáp án đúng thời gian quy định (với những trường hợp kiểm tra tại lớp; diện hòa nhập; xây dựng ngân hàng đề...)

- Đủ thời lượng.

- Phân hóa được trình độ học sinh.

- Kiểm tra được việc tiếp thu chương trình đã học của học sinh.

+ Ghi điểm, sửa điểm trong sổ điểm lớp và học bạ cẩn thận, chính xác, đúng qui cách.

+ Ghi đủ thông tin trong sổ đầu bài, chấm điểm trong sổ đầu bài theo hướng dẫn chung.

- Chuyên đề 3: Công tác giảng dạy

+ Thực hiện quy chế chuyên môn: ngày giờ công, tác phong, dự giờ, thao giảng, hồ sơ chuyên môn đầy đủ, đúng quy định.

+ Kiểm tra giờ lên lớp: giáo viên thực hiện 02 tiết dạy (*Ít nhất 1 tiết dạy vào ngày bộ môn*)

+ Kết quả giảng dạy: dựa vào kết quả đánh giá trên phiếu dự giờ của người kiểm tra và đồng nghiệp.

- Chuyên đề 4: Công tác kiêm nhiệm

+ Có nhiều sáng kiến, biện pháp để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; quan tâm giáo dục đạo đức cho học sinh, có uy tín cao được giáo viên và học sinh yêu thương, tin nhiệm.

+ Hoàn tất tốt các hồ sơ sổ sách của công tác kiêm nhiệm.

5. Các hoạt động nâng cao hiệu quả – hoạt động tổ chuyên môn:

5.1. Sinh hoạt chuyên môn :

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh. Kỹ năng ứng dụng lý thuyết được học để giải quyết các vấn đề của thực tế đời sống; các kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội cần thiết, phù hợp với lứa tuổi và đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là khả năng hội nhập quốc tế.

- Thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030”,

các Tổ/Nhóm bộ môn thực sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các khóa học trên hệ thống LMS, xây dựng học liệu số hướng đến hoàn thiện kho học liệu điện tử dùng chung theo định hướng của Đề án.

– Tổ trưởng chỉ đạo nhóm bộ môn tổ chức sinh hoạt nhóm 02 lần / học kỳ (có ghi biên bản).

***Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học :**

Là hoạt động chuyên môn nhưng ở đó giáo viên tập trung phân tích các vấn đề liên quan đến người học (học sinh).

Không tập trung vào việc đánh giá giờ học, xếp loại giáo viên mà nhằm khuyến khích giáo viên tìm ra nguyên nhân tại sao học sinh chưa đạt kết quả như mong muốn và có biện pháp để nâng cao chất lượng dạy học, tạo cơ hội cho học sinh được tham gia vào quá trình học tập; giúp giáo viên có khả năng chủ động điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy sao cho phù hợp với từng đối tượng HS.

Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học là hoạt động giáo viên cùng nhau học tập từ thực tế việc học của học sinh. Ở đó giáo viên cùng nhau thiết kế hoạch học, cùng dự giờ, quan sát, suy ngẫm và chia sẻ (tập trung chủ yếu vào việc học của học sinh). Đồng thời đưa ra những nhận xét về sự tác động của lời giảng, các câu hỏi, các nhiệm vụ học tập mà giáo viên đưa ra,...có ảnh hưởng đến việc học của học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên được chia sẻ, học tập lẫn nhau, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học vào bài học hằng ngày một cách có hiệu quả.

***Các bước tiến hành nghiên cứu bài học:** gồm 4 bước:

- + Xác định mục tiêu, xây dựng kế hoạch bài học nghiên cứu.
- + Tiến hành bài học và dự giờ.
- + Suy ngẫm, thảo luận về bài học nghiên cứu.
- + Áp dụng cho thực tiễn dạy học hàng ngày.
- Mỗi tổ chọn lựa, xây dựng và thực hiện một chủ đề dạy học theo hướng đổi mới như sau:
 - + Lựa chọn một nhóm bài để xây dựng chủ đề.
 - + Xác định thời lượng dạy học cho cả chủ đề.
 - + Thiết kế tiến trình dạy học, trong từng tiết dạy của chủ đề không nhất thiết phải đủ các bước như phương pháp truyền thống.
 - + Về hình thức có thể thực hiện trong giờ chính khóa hoặc ngoài giờ lên lớp.
 - + Có kết hợp dạy học tích hợp, vận dụng liên môn, lồng ghép việc giải quyết thực tiễn, giáo dục bảo vệ môi trường ứng phó biến đổi khí hậu.
- Mỗi tổ triển khai một tiết dạy theo một trong các phương pháp sau :
 - + Phương pháp “bàn tay nặn bột”.
 - + Phương pháp nghiên cứu khoa học (theo hướng dẫn của Sở hoặc theo tài liệu BDTX).
 - + Dạy học theo dự án.
 - + Vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn.
 - + Dạy học tích hợp đơn môn hoặc đa môn.

– Sinh hoạt chuyên môn cần chú ý các biện pháp khắc phục hạn chế yếu kém để nâng cao chất lượng giáo dục bộ môn, đặc biệt cần họp đánh giá hiệu quả sau các giờ thao giảng, các hoạt động ngoại khóa.

– Các tổ/nhóm chuyên môn cũng chủ động thảo luận, tham khảo, chọn lựa tài liệu, tư liệu phục vụ dạy học theo qui định của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Cụ thể:

+ Để nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử, Địa lý, GDCD, ... cần sử dụng đa dạng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, tăng cường thực hiện chuyên đề, trải nghiệm trong dạy học Lịch sử.

+ Đề xuất đổi mới các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động học sinh; không để xảy ra tình trạng giáo viên giao cho học sinh nhiệm vụ học tập mà thiếu hướng dẫn cũng như thiếu các bộ công cụ đánh giá hoạt động học của học sinh.

5.2. Bồi dưỡng học sinh Giỏi lớp 12:

Các tổ Văn, Toán, Lý, Hóa, Sinh, Anh, Sử, Địa, Tin, Thể dục xây dựng nội dung bồi dưỡng; kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao.

❖ Quy trình thực hiện bồi dưỡng học sinh Giỏi:

– Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn phổ biến cho HS đăng ký danh sách thi tuyển chọn đội tuyển học sinh Giỏi (chốt danh sách gửi học vụ hạn chốt thứ Sáu 16/9/2022).

– Tổ chức thi tuyển chọn đội tuyển: Dự kiến Chủ Nhật 25/9/2022

– Tổ chuyên môn phân công GV giảng dạy theo chương trình chung được tổ chuyên môn soạn sẵn.

– Tổng số giờ bồi dưỡng không quá 72 tiết/năm (4 tiết/tuần, 18 tuần/năm)

– Thời gian bắt đầu giảng dạy bồi dưỡng: từ ngày 03/10/2022 theo thời khóa biểu của nhà trường.

– GV giảng dạy ghi sổ đầu bài đầy đủ (Nội dung giảng dạy, số lượng HS đi học)

– Các tổ trưởng theo dõi việc bồi dưỡng của giáo viên trong Tổ mình phụ trách, hỗ trợ, đôn đốc, nhắc nhở giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

5.3. Công tác phụ đạo học sinh yếu, kém:

Các tổ bộ môn thực hiện dạy học theo hướng cá thể hóa, dạy sát trình độ học sinh đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Quan tâm đến việc phân loại và có kế hoạch giúp đỡ học sinh yếu kém. Mỗi giáo viên có trách nhiệm phụ đạo học sinh yếu kém của lớp. Nhà trường tổ chức kiểm tra tập trung Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD cho các khối lớp, qua đó phát hiện học sinh yếu, kém bộ môn. Các học sinh này được theo dõi thường xuyên qua các kỳ kiểm tra để theo dõi sự tiến bộ của các em sau khi phụ đạo.

(Khi dạy phụ đạo học sinh yếu kém giáo viên cần có kế hoạch, danh sách phải có chữ ký xác nhận của tổ trưởng chuyên môn trước khi nộp cho Phó Hiệu trưởng chuyên môn, có đăng ký thời gian cụ thể).

5.4. Các nội dung khác:

– Thống nhất nội dung giảng dạy (đề cương) ở tất cả các khối lớp

– Thống nhất cao nội dung ôn tập các đợt kiểm tra, đặc biệt là việc thống nhất đề kiểm tra theo đúng tinh thần: đánh giá đúng năng lực trình độ học sinh.

- Chấm bài theo đúng đáp án đã thống nhất trong tổ, nhóm. Chỉnh sửa đúng quy trình. Sửa, trả bài chu đáo, cẩn thận.
- Dự giờ đủ số tiết quy định (2 tiết/ học kỳ), theo bộ môn được phân công giảng dạy. Có thể:
 - + Dự 01 tiết đúng bộ môn và 1 tiết thao giảng cấp cụm đúng bộ môn;
 - + Hoặc dự 01 tiết đúng bộ môn và 1 tiết thao giảng cấp cụm, cấp trường bộ môn khác;
 - + Hoặc dự 01 tiết đúng bộ môn và 1 tiết công nhận chiến sĩ thi đua, thi GV giỏi của trường.
- Công tác thao giảng cấp trường, cụm phải được các tổ quan tâm chọn chuyên đề, chuẩn bị và tổ chức chu đáo từ đầu học kỳ. Tiết dạy được công nhận đánh giá nếu có từ 2/3 số GV trong tổ tham dự.
- Thực hiện chuyên đề ngoại khóa: có trọng tâm, trọng điểm (nên chọn chuyên đề từ những hạn chế, yếu kém hoặc lỗi thường gặp của học sinh), sau mỗi chuyên đề tổ nộp báo cáo tổng kết việc thực hiện chuyên đề.
- Tham gia đủ các khóa tập huấn, hội thảo, hội nghị do cụm, khối chuyên môn, do Sở tổ chức và chuyển tải đủ nội dung đến cho các thành viên trong tổ.
- Xây dựng nội dung các bài thực hành, thống nhất phiếu thực hành của tổ Lí, Hóa, Sinh, lưu tại phòng Thiết bị.
- Thống kê đầy đủ số tiết có sử dụng đồ dùng dạy học theo yêu cầu và sử dụng có hiệu quả.
- Hỗ trợ cho giáo viên trong việc thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy, tham gia việc thi GV giỏi các cấp.
- Hướng dẫn HS tham gia Nghiên cứu khoa học, tham gia cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn.

6. Các hoạt động nâng cao nghiệp vụ:

6.1. Chuyên môn:

- GV Anh văn tiếp tục học tập nâng chuẩn chuyên môn, phấn đấu đạt được trình độ theo yêu cầu khi thực hiện khung tham chiếu châu Âu, thực hiện có hiệu quả đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025.
- Tiếp tục triển khai việc học Anh văn với giáo viên Bản ngữ (khối 10+11: 2 tiết / tuần) nhằm đáp ứng yêu cầu trong đề án nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh phổ thông theo kế hoạch của Sở. Bên cạnh đó còn có các hoạt động nâng cao chương trình giáo dục của nhà trường, dạy theo nhu cầu của học sinh ở buổi hai: tiếng Trung, IELTS, kỹ năng sống, STEM...
- Về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục:
 - + Tiếp tục sử dụng và ngày càng hoàn thiện hệ thống LMS của trường.
 - + Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Các tổ chuyên môn phân công, phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, sử dụng hiệu quả hệ thống LMS của trường cung cấp đầy đủ học liệu, phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.
 - + Ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, sử dụng CNTT, mạng internet, trang thông tin điện tử để hỗ trợ các hoạt động chuyên môn, giảm thiểu thống kê, báo cáo; tăng

cường các ứng dụng qua internet.

+ Tiếp tục thực hiện Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030 trong tất cả các hoạt động, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số góp phần tạo nguồn nhân lực cho thành phố thông minh, hiện đại và hội nhập quốc tế; Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2020 - 2030”

+ Hạn chế tình trạng “chiều - chép”, chấm dứt tình trạng giao chuyên đề, dự án cho học sinh nhưng không xây dựng nội dung hướng dẫn và công cụ kiểm tra, đánh giá.

– Tổ chức xây dựng các bài học, chủ đề dạy học, các hình thức tổ chức dạy học tích cực nhằm phát huy vai trò chủ động của học sinh trong học tập, có thêm bài dạy được biên soạn cho bảng tương tác; tăng cường các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “trường học kết nối”;

– Các tổ nghiệp vụ thực hiện tập huấn nghề nghiệp theo kế hoạch (khi có thư triệu tập).

6.2. Giáo viên chủ nhiệm:

* Yêu cầu:

Có kế hoạch xây dựng lớp cụ thể kèm các biện pháp và thời gian thực hiện, thống kê tình hình học sinh.

* Nhiệm vụ:

– Thực hiện công tác chủ nhiệm theo kế hoạch chung của trường.

– Tìm hiểu kỹ thông tư 22/ 2021 ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh Trung học cơ sở và trung học phổ thông.

– Triển khai đúng, đủ nội quy và xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm của học sinh.

– Hướng dẫn học sinh trong việc định hướng nghề nghiệp, chọn ngành nghề phù hợp khả năng.

– Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, chuyên đề, ngoài giờ lên lớp dựa vào các chủ đề theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

– Thường xuyên hỗ trợ GVBM trong việc quản lý lớp để hoàn thành công tác giáo dục; giao ban đủ, đúng giờ với BGH trước giờ SHCN; báo cáo thường xuyên các vấn đề phát sinh của lớp với BGH.

– Thực hiện các sổ sách của GVCN theo đúng qui định : Sổ chủ nhiệm, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, Sổ biên bản,...

– Hoàn thành đúng hạn, chính xác việc đánh giá xếp loại trong các hồ sơ: sổ điểm lớp, học bạ, thi lại, rèn luyện hè...

6.3. Thiết bị – Thư viện:

– Lập kế hoạch hoạt động phục vụ công tác giảng dạy năm học 2022 – 2023.

– Đáp ứng đủ các yêu cầu về thiết bị giảng dạy, theo yêu cầu giáo viên (giáo viên phải đăng ký trước khi sử dụng ít nhất 03 ngày qua địa chỉ mail của phòng Thiết bị).

– Thống kê toàn bộ các thiết bị phục vụ việc giảng dạy các bộ môn.

– Trang bị thêm hoặc sửa chữa các thiết bị theo yêu cầu của giáo viên bộ môn.

– Chuẩn bị phiếu thực hành theo yêu cầu của giáo viên.

6.4. Giám thị:

- Hướng dẫn, quản lý học sinh vào các buổi học chính khóa, học nghề, trái buổi, tin, thể dục, quốc phòng.
- Báo cáo tình hình học sinh và giáo viên trong tuần cho BGH vào ngày thứ bảy hàng tuần (theo mẫu).
- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy học sinh.
- Xử lý và thông tin cho GVCN các trường hợp học sinh vi phạm khi không có GVCN.
- Kiểm tra và nhắc nhở học sinh việc giữ vệ sinh khu vực lớp học, sân trường, khu vệ sinh.
- Phối hợp với GVCN trong việc xếp loại hạnh kiểm học sinh.
- Gửi thông tin hàng tuần cho phòng học vụ, thông báo cho phụ huynh các trường hợp vi phạm nhiều về chuyên cần, kỷ luật.

6.5. Y tế:

- Có mặt thường trực khi có HS hoạt động tại trường.
- Cấp thuốc, sơ cấp cứu học sinh khi có yêu cầu.
- Không cho học sinh về nếu chưa theo dõi và phải ghi sổ mỗi trường hợp cho học sinh về trong giờ.
- Báo cáo việc kiểm tra vệ sinh với BGH thông qua giám thị.
- Thông tin kết quả kiểm tra vệ sinh tại bảng tin cho GVCN được biết.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

- Tùy theo nhiệm vụ của từng tổ chuyên môn và nghiệp vụ, tổ trưởng các tổ lập kế hoạch và triển khai toàn bộ kế hoạch trong buổi họp tổ chuyên môn đầu năm.
- Nộp kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn, kế hoạch giảng dạy mỗi khối lớp, lịch thực hiện chuyên đề, ngoại khóa chậm nhất ngày 05/9/2022.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chuyên môn năm học 2022 – 2023 của trường THPT Nguyễn Khuyến./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- BGH;
- Các tổ trưởng;
- Niêm yết ở phòng giáo viên;
- Website của trường;
- Lưu: CM, VT.

Hiệu trưởng



Võ Thị Hồng Lan